

Ngày 20/02/2020

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

2- Bμ L¬ng Thp Ph¬ng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ng« ViÖt A- sinh ngày 10/8/1983; §KHKT: 561D K, Phêng N, B, H; N—i ề: Lang thang; Nghề nghiệp: kh«ng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ng« ViÖt H và bà NguyÔn ThÞ ViÖt H; có vợ lụ Bũ Hằng N (®· ly h«n) và 01 con sinh năm 2009;

Tiền sử: 02 tiền sử: Trong đó 01 tiền sử cha ®i xã: - Ngụy
05/01/2017 TĐa ,n nh©n d©n qu¶n Long Bi¶n ,p đông bi¶n ph ,p
xõ lý hnh chÝnh ®a vao c¬ sẽ cai nghi¶n b¾t buéc 24 th ,ng.

TiÒn ñ: 01 tiÒn ñ ® · ® íc xãa ñ tÝch:

- Ngày 29/04/2005 Bà Nguyễn Thị Hiền đi mua quần áo tại chợ 30 tháng 4 về thì mua được một chiếc quần áo. Nếp Nguyễn Thị Hiền ngày 05/4/2005. Ra trường ngày 12/02/2007.

Bị bắt tạm giam ngày 05/11/2019; (Có mặt tại phiên tòa);

Người bị hại: - Chị Bii Nhết L, sinh năm 1996; ĐKHKT : số 10, ngõ 01 X, N, quận S, H (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/11/2019. Tổ công tác Công an phường Kim Mã đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn khi đến trước cửa nhà số 19 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội đã phát hiện Ngô Việt A đang dắt 01 chiếc xe máy Honda Lead màu nâu BKS 30L3-9779 từ trên vỉa hè xuống lòng đường. Ngay lúc ấy bà Trịnh Thị T (sinh năm 1968; HKTT : T, Y, H) từ trong cửa hàng 19 Kim Mã chạy ra hô ‘ Cướp ; cướp’. A nghe hô hoán lập tức vứt chiếc xe máy lại và bỏ chạy về hướng Sơn Tây. Tổ công tác đã cùng nhân dân truy bắt đến trước cửa nhà số 129 Sơn Tây thì đối tượng bị bắt giữ. Tổ công tác đã đưa A cùng tang vật về trụ sở Công an phường để làm việc.

Thu giữ của A 01 chiếc xe máy Honda Lead màu nâu BKS 30L3-9779 .

Tại cơ quan điều tra, chị Bùi Nhật L (sinh năm 1996 ; HKTT : 10 ngõ 1 X, N, Đ, H) trình bày : Khoảng 9 h ngày 05/11/2019 chị L điều khiển xe máy Honda Lead màu nâu BKS 30L3-9779 đến cửa hàng 19 K, phường K, B, H để làm việc. Chị L không khóa cổ, khóa càng, chìa khóa vẫn cắm trên xe. Đến khoảng 10 h20 cùng ngày khi chị L và bà T đang ở trong cửa hàng thì phát hiện A đang dắt chiếc xe của chị L từ vỉa hè xuống dưới lòng đường. Sau đó bà T hô hoán và A vứt xe bỏ chạy về hướng Sơn Tây và bị bắt như trên.

Qua xác minh chiếc xe máy Honda Lead màu nâu BKS 30L3-9779 mang tên chủ sở hữu bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1970 ; HKTT : 16A L, phường H, quận Ho, H). Tại cơ quan điều tra, bà L trình bày mua chiếc xe trên từ năm 2010, đến năm 2018 do không còn nhu cầu sử dụng nên đã để lại cho con dâu là chị Bùi Nhật L. Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe cho chị L. Chị L đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 83/KL-ĐG/HĐ ngày 13/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu nâu BKS 30L3-9779, SK : 045558, SM : 0364904 đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, A khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của A phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, bị cáo A bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 BLHS.

Xử phạt: - Bị cáo A từ 09 đến 12 tháng tù;

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các biên bản tài liệu khác có trong hồ sơ, có cơ sở để kết luận:

Khoảng 11h 00 ngày 05/11/2019, tại khu vực trước cửa nhà số 19 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội. Tổ công tác công an phường Kim Mã đã bắt quả tang A có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Lead màu nâu BKS 30L3-9779, trị giá 12.000.000 đồng của chị L. Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu người khác, gây mất trật tự ổn định xã hội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất,

mức độ hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án năm 2005 về tội Mua bán trái phép chất ma túy đã được xóa; 02 tiền sự trong đó có 01 tiền sự chưa xóa : Ngày 05/01/2017 Tòa án nhân dân quận Long Biên, p đông biên ph, p xử lý hình chÝnh @a vµo c- sẽ cai nghiÖn b³/4t bước 24 th,ng nên cần thiết phải xét xử bị cáo mức án tù giam nghiêm khắc.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử phạt: Bị cáo A 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2019.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND quận Ba Đình
- Công an quận Ba Đình
- Thị hành án quận Ba Đình
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)